

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Phạm Thị Thu Hằng

***Thư ký phiên họp:*** Bà Hà Thị Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp:*** Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-VDS ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2021/QĐST-VDS ngày 11 tháng 10 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Anh Triệu Ông N (tên gọi khác T), sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Bà Đặng Thị T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 17/5/2021 và các lời khai của anh Triệu Ông N tại Tòa án thì anh N và chị Trần Thị C sinh năm 1985, địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2006 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Chị Trần Thị C có bố đẻ là ông Trần Văn Q (đã chết năm 2019), mẹ đẻ là bà Đặng Thị T, sinh năm 1971 hiện cư trú tại thôn L, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Gia đình chị C có 05 chị em là chị Trần Thị C, anh Trần Văn M, anh Trần Văn L, anh Trần Văn C, anh Trần Văn T. Trong thời gian chung sống anh Triệu Ông N và chị Trần Thị C có 02 người con chung là cháu Triệu Thị H, sinh ngày 12/9/2006 và cháu Triệu Văn L, sinh ngày 21/7/2008.

Tháng 09/2012 chị C tự ý bỏ nhà đi không rõ lý do, khi đi chị C không để lại tin tức địa chỉ liên lạc. Từ khi bỏ đi đến nay chị C không trở về và không liên lạc về gia đình. Anh N và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều lần ở nhiều nơi nhưng

không ai biết Chị C đi đâu và hiện nay đang ở đâu, còn sống hay đã chết. Ngày 16/5/2019 anh N đã nhắn tin tìm kiếm chị Trần Thị C trên đài phát thanh truyền hình tỉnh Lào Cai nhưng cũng không có tin tức gì của chị C. Thời gian chị Trần Thị C biệt tích đến nay đã hơn 05 năm, vì vậy anh yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với chị Trần Thị C, sinh năm 1987, địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con chung: Cháu Triệu Thị H và cháu Triệu Văn L, hiện đang ở cùng anh Triệu Ông N.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị T có lời khai xác nhận nội dung anh Triệu Ông N trình bày là đúng. Đến nay anh Triệu Ông N yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố một người là đã chết đối với chị Trần Thị C bà đồng ý, không có ý kiến gì.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 372, 393, khoản 1 Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 68, Điều 71, 72 Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Triệu Ông N tuyên bố chị Trần Thị C, sinh năm 1987 là đã chết, ngày chết của chị Trần Thị C là ngày 01/10/2012.

Đề nghị tuyên hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết, nghĩa vụ chịu lệ phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Trần Thị C sinh năm 1987 có địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: thôn K, xã Phú N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 27, 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ việc, Tòa án xác định anh Triệu Ông N và chị Trần Thị C có đăng ký kết hôn ngày 05/12/2006 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp, căn cứ khoản 1 Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự anh Triệu Ông N có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị C là đã chết.

[3]. Căn cứ xác nhận của Công an xã Phú Nhuận, xác nhận của mẹ đẻ và các em ruột của chị Trần Thị C và lời trình bày của người yêu cầu, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan thì chị Trần Thị C đã bỏ nhà đi từ tháng 9/2012 đến nay không có tin tức liên lạc gì, thời gian chị C biệt tích đến nay đã trên 05 năm. Anh Triệu Ông N đã áp dụng biện pháp nhắn tin tìm kiếm trên đài phát thanh truyền hình tỉnh Lào Cai nhưng cũng không có tin tức gì của chị C. Ngày 28/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng đã ra quyết định số 02/2021/QĐ-TBTK và thông báo số 02/TB-TA thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết. Thông báo đã được đăng trên cổng thông tin Tòa án nhân dân; Đăng trên đài Tiếng nói Việt Nam các ngày 10, 11 và ngày 12/6/2021; đăng trên báo Công lý trong 3 số liên tiếp các ngày 09, 11 và ngày 16/6/2021. Đến nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày thông báo tìm kiếm, Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vẫn không nhận được tin tức gì xác thực chị C còn sống. Vì vậy yêu cầu của anh Triệu Ông N yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị C đã chết là có căn cứ và cần chấp nhận.

[4]. Về xác định ngày chết của một người bị tuyên bố là đã chết: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, chị Trần Thị C bỏ đi biệt tích từ tháng 09/2012 không xác định được ngày cụ thể. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự Tòa án xác định ngày chị Chỉnh biệt tích là ngày 01/10/2012. Căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự Tòa án xác định ngày chết của chị Trần Thị C là ngày 01/10/2012.

[3]. Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố chị Trần Thị C là đã chết:

Quan hệ về gia đình và các quan hệ nhân thân khác của chị Trần Thị C được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của chị Trần Thị C được giải quyết như đối với người đã chết; Về tài sản của chị Trần Thị C được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Triệu Ông N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 68, Điều 71, 72 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 149, Điều 372, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của anh Triệu Ông N

1. Tuyên bố chị Trần Thị C - sinh năm 1987

Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn K, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai là đã chết.

Ngày chết là ngày 01/10/2012.

Quan hệ về gia đình và các quan hệ nhân thân khác của chị Trần Thị C được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ về tài sản của chị Trần Thị C được giải quyết như đối với người đã chết; Về tài sản của chị Trần Thị C được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Triệu Ông N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002557 ngày 28/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Anh Triệu Ông N đã nộp đủ tiền lệ phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh LC;
- VKSND huyện BT (2);
- Chi cục THADS huyện BT;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã P;
- Lưu HSVA, TQĐ

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(đã ký)**

**Phạm Thị Thu Hằng**